PHIẾU BÀI TẬP

Slide 3, thay đổi khối hình SmartArt sang kiểu Process Arrows?

Insert → SmartArt → Process Arrows.

Chọn SmartArt → Design → Layout → Process Arrows .

Design →SmartArt → Layout → Process Arrows.

Format → SmartArt → Process Arrows

Tiêu đề "10 of Australia's best beaches", tạo liên kết trang web https://www.australia.com?

Chọn tiêu đề → Design → Hyperlink→ https...

Format → Hyperlink → https….

Chọn tiêu đề → Insert → Hyperlink→ https...

Insert → Design → Hyperlink→ https...

Sắp xếp lại SmartArt ở slide 8, sao cho "Bells Beach" lên đầu.

Bells Beach → Layout → Move up

Bells Beach → Home → Move up

Bells Beach → Design → Move up

Bells Beach → Format → Move up

Thay đổi kích thước trang chiếu có kích thước Widescreen (16:9).

Design→ Slide size → Widescreen (16:9)

Insert → Slide size → Widescreen (16:9)

Design→ Format Background → Widescreen (16:9)

Foermat → Format Background →Slide size → Widescreen (16:9)

Tạo một bài trình chiếu slide tùy chỉnh các slide có tên "Info" và chỉ bao gồm các trang chiếu 3, 4, 6, 7?

Slide Show → Custom Slide Show

Slide Show → Set up Slide Show

Slide Show → From Current Slide

LIVEWORKSHEETS

Con hãy điền vào chỗ … cho ý nghĩa các hiệu ứng?

- Entrance: Là hiệu ứng ……..
- ……..Hiệu ứng nhấn mạnh và tô màu đối tượng.
- Dịch chuyển đối tượng hiệu ứng được gọi là …….

Đặt hiệu ứng chuyển slide kiểu Zoom, áp dụng cho tất cả các slide trong bài?

Transtion → Zoom → Apply To All

Animation → Zoom → Apply To All

Slide Show → Zoom

Transtion → Zoom

Thay đổi bố cục cho slide 5 kiểu Two Content?

Slide 5 → Home → Layout → Two Content

Slide 5 → Home → New Slide → Two Content

Slide 5 → Layout → Two Content

Slide 5 → Home → Two Content

Trên slide 4, áp dụng hiệu ứng cho khung ảnh Reflected Round Rectangle?

Chọn Ảnh → Format → Picture Style→ Reflected Round Rectangle

Insert → Picture Style→ Reflected Round Rectangle

Chọn Ảnh → Design → Picture Style→ Reflected Round Rectangle

Format → Picture Style→ Reflected Round Rectangle

Tại Slide 5, vẽ biểu kiểu 3 – D Column?

Format → Chart → Column

Design→ Chart → Column

Insert → Chart → Column

Slide Show → Chart → Column

LIVEWORKSHEETS

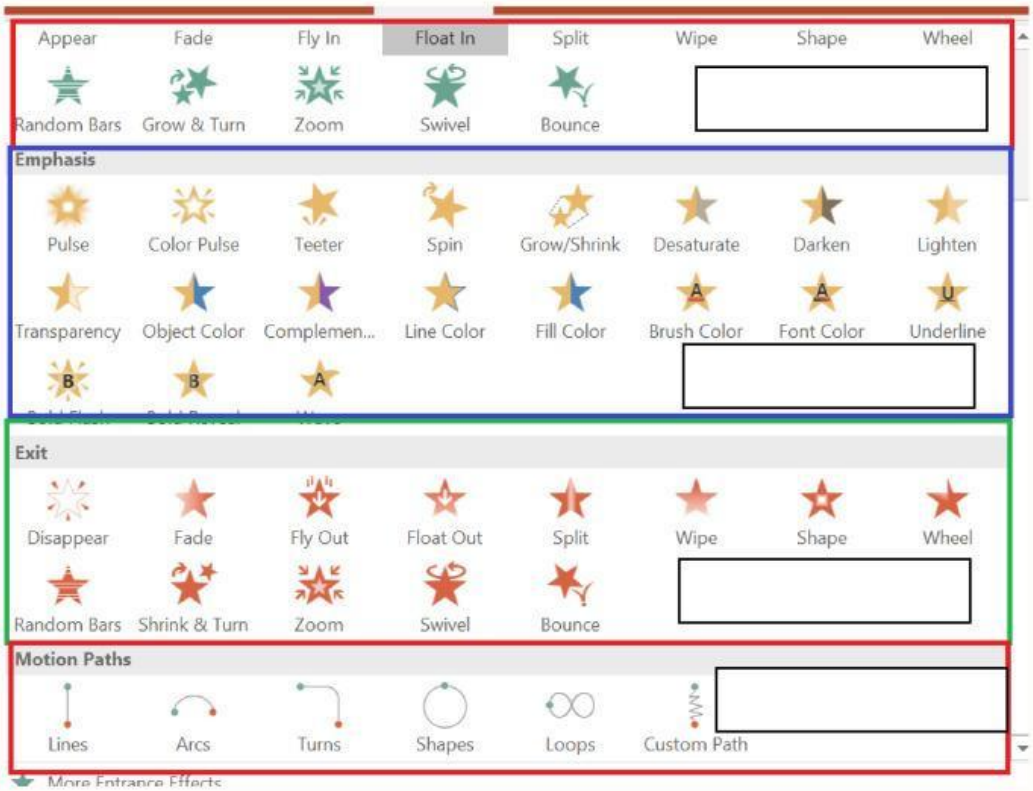

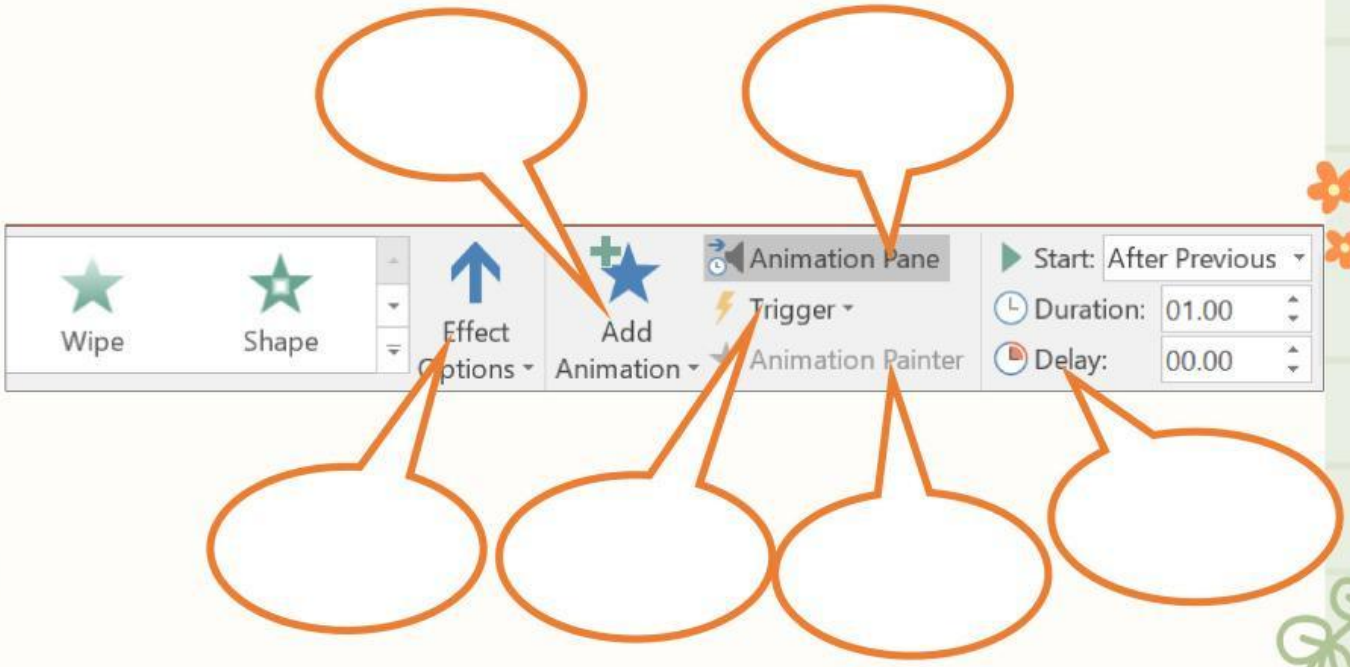

LIVEWORKSHEETS

Ô tô di chuyển từ phải sang trái, tốc độ di chuyển **Duration: 6**

Chú cá đặt hiệu ứng bơi từ trái sang phải (di chuyển – **Motion path**)

Đặt hiệu ứng **xe đạp di chuyển - Motion path sang phải (Effect option: Right) chế độ Start: With**

Đặt hiệu ứng cho bạn **Đồng hồ** biến mất – **Exit: Zoom** chế độ **Start: After, 1 giây**

Đặt hiệu ứng **chú cá xanh** xuất hiện – **Entrance: Fly in,** tốc độ: 3

Chú thỏ đi từ phải sang trái đặt **hiệu ứng xuất hiện – Entrance: Fly In, tốc độ di chuyển Duration: 6**

LIVEWORKSHEETS

CÁC TỪ Ý NGHĨA TRONG THẺ ANIMATION

A	N	I	M	A	T	I	O	N	P	A	N	E	A	Ô
S	T	A	R	T	O	N	C	L	I	C	K	M	D	R
A	F	I	W	Y	F	Y	F	Y	F	S	Q	O	D	E
D	N	F	M	A	T	I	O	N	I	W	N	T	A	T
D	U	R	A	T	I	O	N	G	O	O	P	I	N	I
E	Y	Q	Y	Q	E	Ô	N	F	I	A	E	O	I	A
R	Z	O	O	M	F	R	F	T	H	Y	X	N	M	T
Y	Q	W	Q	M	W	F	P	S	Q	F	I	P	A	R
A	Q	Y	E	N	T	O	O	T	I	W	T	A	T	I
L	Y	F	N	R	T	F	S	T	A	P	E	T	I	G
E	Y	Ê	A	C	Q	Y	A	F	Y	S	W	H	O	G
D	F	H	E	O	W	M	F	Q	R	Y	I	U	N	E
E	C	F	F	N	I	K	N	M	K	N	H	A	N	R
R	F	Q	E	N	T	R	A	N	C	E	N	T	T	N
E	M	P	H	A	S	I	S	I	N	E	A	S	S	A

LIVEWORKSHEETS